

Phạm - Việt - Anh
Số 80 Bạch - Đằng
QU. 1 NHOEN -

Qui - nhơn ngày 16 - 1 - 1991

Yêu cầu Bà Chủ - tịch
Khuê MINH TRƯỞNG -
Hội bảo vệ Tù nhân Chính trị -
Việt - Nam
tại Mỹ - Quốc -

Yêu cầu bà -

Tôi ký tên dưới đây là Phạm - Việt - Anh,
sinh năm 1922 hiện ở 80 Bạch - Đằng
Qui - nhơn.

Tôi đi tù từ ngày 2 - 5 - 1975 đến 30
tháng 6 - 1988 -

Đã được Cục quản lý xuất nhập cảnh Bộ
Nội - Vụ Việt - Nam chấp nhận cho xuất cảnh
theo hồ chiếu số 114704/90 DCL. Những trong
hồ sơ nhập sổ Công An Bình - Định xin đi gồm
có :

1. - Phạm - Việt - Anh /
2. - Phạm Đoan - Vũ con
3. - Phạm Đoan - Tiến Dũng con /
4. - Phạm - thi - Hồng Quỳnh con
5. - Đỗ - Đoan Thành con mướn

Hiện sống trong hồ khẩu gia - đình tôi,
Mày Cục Quản lý xuất nhập cảnh chỉ cho
đi :

1. - Phạm - Việt - Anh
 2. - Phạm - Đoan Tiến Dũng -
- Còn lại tên bất hồ -

Mày nì đều bên tương lai học hành của

T.S.V.P

Của cái cháu -
Tôi kính xin Bà Chủ Tịch can thiệp giúp
đến Tổng Lãnh Sự Mỹ ở San Francisco 96346 - 0001 U.S.A.
cho phép bà đưa con tôi được nhập cảnh
Mỹ - Được giấy cho nhập cảnh Mỹ
tôi sẽ xin được hộ chiếu của Việt-Nam
cho nó cùng đi - Vì theo quy định của
Cục XNC Việt-Nam thì ngày 30 tháng
5-1991 Chả con tôi mới được diện pho-
Trưởng Tân Sơn Nhất -

Rất mong Bà lưu ý giúp đỡ cho.
Thân kính chào Bà -

Hình thư,

Muu

Phạm-Việt-Anh

Giấy tờ kèm theo:

- 1.- Sổ hộ khẩu -
- 2.- Giấy chứng sinh -
- 3.- Giấy ra trại -
- 4.- Giấy lý lịch -
- 5.- Sổ hộ chiếu cũ -
- 6.- Giấy báo tin của Cục XNC -
- 7.- Sổ lý lịch Phạm-Đoàn-Vũ -
- 8.- Sổ lý lịch Đỗ-Đoàn-Chánh -

LỜI DẶN

- Sổ do Bộ Nội vụ ban hành, không cơ quan đơn vị nào được tự tiện sửa đổi mẫu sổ.
- Mỗi hộ gia đình lập hai sổ: một sổ do chủ hộ giữ, một sổ lưu tại cơ quan đăng ký hộ khẩu sở tại.
- Cấm tẩy xóa, sửa chữa. Ngoài cơ quan đăng ký hộ khẩu, không ai được tự ghi nội dung sự việc đăng ký vào sổ.
- Nếu cả hộ gia đình chuyển đến nông thôn những nơi không lập hộ khẩu gia đình hoặc đến tỉnh, thành phố, đặc khu khác thì công an cấp giấy chứng nhận chuyển đi thu lại sổ.
- Mất sổ phải báo ngay cho công an phường xã, thị trấn sở tại.
- Cấm mua, bán hoặc cho mượn sổ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM ^{N K 3a}
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



TỈNH : BÌNH ĐỊNH

Thành Phố, Huyện : QUẢNG LĨNH

SỔ HỘ KHẨU

GIA ĐÌNH

Họ và Tên chủ hộ : ĐOÀN THỊ BÌNH MINH

Số nhà 480 Ngõ (hẻm)

Đường phố, xóm, ấp, bản Bình Mỹ

Phường, xã, thị trấn Cửa Ông Hưng Đạo

Huyện, thành phố Quảng Ninh

Quyển số : 777

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ	
Chuyển đến	Chuyển đến
Đã ký ngày..... tháng..... năm..... Trưởng Công an. (Ký tên - đóng dấu)	Đã ký ngày..... tháng..... năm..... Trưởng Công an..... (Ký tên - đóng dấu)
Chuyển đến	Chuyển đến
Đã ký ngày..... tháng..... năm..... Trưởng Công an..... (Ký tên - đóng dấu)	Đã ký ngày..... tháng..... năm..... Trưởng Công an..... (Ký tên - đóng dấu)
THAY ĐỔI ĐÌNH CHÍNH KHÁC	
Nội dung.....	Nội dung.....
Ngày..... tháng..... năm..... Trưởng Công an..... (Ký tên - đóng dấu)	Ngày..... tháng..... năm..... Trưởng Công an..... (Ký tên - đóng dấu)
Nội dung.....	Nội dung.....
Ngày..... tháng..... năm..... Trưởng Công an..... (Ký tên - đóng dấu)	Ngày..... tháng..... năm..... Trưởng Công an..... (Ký tên - đóng dấu)

Chủ hộ: Số:

Quan hệ với chủ hộ	18	19
Nội dung		
1 - Họ và tên		
Tên thường gọi		
2 - Ngày tháng năm sinh		
3 - Nơi sinh		
1 - Nam hay Nữ		
5 - Nguyên quán		
6 - Dân tộc		
7 - Tôn giáo		
8 - Số giấy CMND		
9 - Nghề nghiệp và nơi làm việc		
10 - Chuyển đến:		
- Ở đầu đến		
- Ngày đến		
11 - Chuyển đi:		
- Đi đầu		
- Ngày đi		
Cơ quan DKHK		
Ngày tháng năm đăng ký Trưởng công an quận, huyện ký tên, đóng dấu (Ghi rõ họ tên, cấp bậc)		

Chủ hộ: ĐOÀN THỊ BÌNH MINH Số: 777

Quan hệ với chủ hộ	1	2
Nội dung	chủ hộ	con
1 - Họ và tên	ĐOÀN THỊ BÌNH MINH	PHẠM THỊ MỘNG QUỲNH
Tên thường gọi		
2 - Ngày tháng năm sinh	10 - 02 - 1927	04 - 04 - 1968
3 - Nơi sinh	phước thới - Tuy phước	Sài Gòn
4 - Nam hay Nữ	nữ	nữ
5 - Nguyên quán	phước thới - Tuy phước	Nhơn hành An nhơn
6 - Dân tộc	Kinh	Kinh
7 - Tôn giáo	không	không
8 - Số giấy CMND	210 150 783	211 350 322
9 - Nghề nghiệp và nơi làm việc		tiểu may
10 - Chuyển đến:		
- Ở đầu đến		
- Ngày đến	01 - 12 - 1976	01 - 12 - 1976
11 - Chuyển đi:		
- Đi đầu		
- Ngày đi		
Cơ quan DKHK		
Ngày tháng năm đăng ký Trưởng công an quận, huyện ký tên, đóng dấu (Ghi rõ họ tên, cấp bậc)		

Quan hệ với chủ hộ	13	14
Nội dung		
1 - Họ và tên		
Tên thường gọi		
2 - Ngày tháng năm sinh		
3 - Nơi sinh		
4 - Nam hay Nữ		
5 - Nguyên quán		
6 - Dân tộc		
7 - Tôn giáo		
8 - Số giấy CMND		
9 - Nghề-nghiep và nơi làm việc		
10 - Chuyển đến:		
- Ở đâu đến		
- Ngày đến		
11 - Chuyển đi:		
- Đi đâu		
- Ngày đi		
Cơ quan PKTK		
Ngày tháng năm đăng ký		
Trưởng công an quận, huyện ký tên, đóng dấu (Ghi rõ họ tên, cấp bậc)		

5	6	7
chồng	cháu nội	con
PHẠM VIỆT ANH	PHẠM TRẦN CƯỜNG	PHẠM ĐOÀN VŨ
1982	03-01-1986	24-04-1965
Nhơn Ninh - An Nhơn	Qui Nhơn	Qui Nhơn
nam	nam	nam
Nhơn Ninh - An Nhơn	Nhơn Ninh - An Nhơn	Nhơn Ninh - An Nhơn
Kinh	Kinh	Kinh
không	không	không
311135027		21125800
KT	Hơn 57 Hai Bà Trưng	
08-03-1984	10-01-1990	12-01-1990

\$8 : \dots 111

S8: 77

Ch...

[illegible]

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 14104/30-XC/

Họ và tên Full name

PHAM VIET ANH

Ngày sinh Date of birth

1999

Nơi sinh Place of birth

Phước Ninh

Chỗ ở Domicile

Phước Ninh

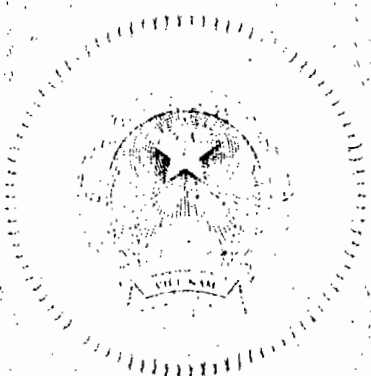
Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer



THỰC THỰC XUẤT CẢNH

SS. 114104.76

Cấp cho: *Phạm Việt Anh*Cấp tại: *...* ở *...*Đến nước: *Thống nhất quốc gia Việt Nam*Qua cửa khẩu: *Cửa khẩu M. K. K.*Trên ngày: *30.5.1991*Hội ngày: *...* tháng *...* năm *1990*

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

*V. K.**Trưởng phòng*

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

30-11-1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 30 tháng 11 năm 1990
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ HỘ CHIẾU SÂN
Tân Cảng



Trần Văn

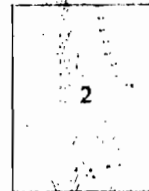
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

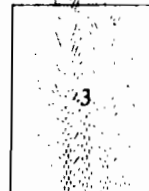
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

4932
5.381

30.4.6

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ X.N.C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 314/XC

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi: Ông Phạm Việt Anh

Hiện ở: 480 Bạch Đằng, Quận Nhơn, Bình Định

1/ Chúng tôi đồng ý cho ông cùng 01 người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp 02 hộ chiếu cho gia đình, số:

114704

90 DG

114706

(xin kèm theo)

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số 426 chuyển Bộ Ngoại giao đề chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo đề ông yên tâm./.

Hà Nội, ngày 19 tháng 1 năm 1990
TƯỞNG PHÒNG X.N.C



Triệu Văn

chủ: Những
còn lại Bộ Nội Vụ
liên xuất cảnh vì
hủ tiêu chứng xuất
cảnh phía Việt Nam
tập cảnh của phía Mỹ
(hợp tập cải tạo).

C, TAY CHUNG " NINH

DANG KY TRINH DIEN

Tên họ: Đoàn Việt An, 52
Quê quán: Xã Hoà An, huyện Vĩnh An
Số nhà: Trại Bôn Bạc Hàng Trung tâm Chính
Chức vụ: Đầu tiên, hàng 1000
Đơn vị: Trại Bôn Bạc
Đăng ký trình diện ngày 22 tháng 10 năm 1975
Nộp: _____

Luân ngày 11 tháng 5 năm 1975

T.M TY AN-NINH TỈNH BÌNH ĐỊNH

Phong



SƠ YẾU LÝ LỊCH

Họ và tên ĐOÀN THANH bí danh _____
Ngày, tháng, năm sinh (tuổi) 03-11-1969
Tuổi khai với địch _____
Sinh quán Ấp Tân Nghi, Qui Nhị
Trú quán (khai rõ đường phố) 480 Bạch Đằng, Qui Nhị
Nghề nghiệp hiện nay Yao đing duy xe
Thành phần trước đây Hạt Sinh
Hiện nay đi xe
Thành phần bản thân Yao đing đoi thoi
- Trình độ văn hóa (học lớp nào, bằng cấp gì?) 10/12
- Trình độ chính trị (đã tham gia cơ sở nào, năm nào?) _____

Tên giáo (theo đạo gì?) _____
- Sắc tộc (Kinh, Thượng, Miên, Chăm): Kinh

TÌNH HÌNH GIA ĐÌNH:

Cha mẹ đẻ (họ và tên, tuổi, nghề nghiệp, thành phần gì? thái độ chính trị như thế nào?)

Cha: Đoàn Quốc Truân - Tuổi 55, đi lính rồi không quân dưới chế độ cũ
Nghề nghiệp: làm nông - Thành phần: Nông dân
Mẹ: Đoàn Thị Ngọc - Tuổi 55
Nghề nghiệp: buôn bán nhỏ - Thành phần: nông
Cha và Mẹ không tham gia đảng phái nào dưới chế độ cũ

Anh em ruột (họ và tên, tuổi, nghề nghiệp, thành phần gì, thái độ chính trị như thế nào?)

Anh: Đoàn Hữu Tài - Tuổi 32 - Công Nhân
Anh: Đoàn Hữu Truân - Tuổi 30 - Công Nhân viên
Anh: Đoàn Thuận Thuận - Tuổi 19 - Công Nhân
Em: Đoàn Triều Triều - Tuổi 17 - làm nông
Em: Đoàn Thanh Thanh - Tuổi 14 - Học Sinh

Chồng hay vợ (họ tên, tuổi, nghề nghiệp hiện nay, ở đâu, thái độ chính trị như thế nào?)

Không

Con mấy đứa (họ và tên tuổi, nghề nghiệp)

Không

BỘ NỘI VỤ

ĐL và CTEN
TỔ GIA TRƯNG
Số: 1477

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - tự do - hạnh phúc

Gia Trung, ngày 30 tháng 06 năm 1983

SHSLD : 0 : 0 : 5 : 6 : 7 : 8 : 0 : 0 : 0 : 1 : 2 :

0 1 6 Y H A T R A I

- Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22/8/1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sỹ nhân viên Cơ quan Chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang tập trung cải tạo.

- Căn cứ thông tư Liên bộ Quốc phòng, Nội vụ số 07/TC-LB ngày 2/11/1977 của Thủ tướng Chính phủ.

- Chỉ huy trưởng...

Cia Trung, ngày 30 tháng 06 năm 1935

SUSLD : 0 : 0 : 5 : 6 : 7 : 8 : 0 : 0 : 0 : 1 : 2 :

U I G Y . . . H A T R A I

- Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22/8/1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sỹ nhân viên Cơ quan Chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang tập trung cải tạo.

- Căn cứ thông tư Liên bộ Quốc phòng, Nội vụ số 07/TĐ-LB ngày 2/11/1977 của Thủ tướng Chính Phủ.

- Thủ bản quyết định thi số 121 ngày 01 tháng 06 năm 1983 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

WIP CITY AND COUNTY

/-/g và tên : PHẠM VĂN QUANG năm sinh : 1924

Shen quan : Nghia-bien

Trợ quân : 400 học bổng, tài trợ, phân phát

Số lính : 100

Chức vụ : Chủ tịch Đảng bộ "Lực tiến" nghĩa binh trong bộ máy Chính quyền quân sự và các tổ chức chính quyền phân động của chế độ cũ .

- lý do trả : chỉ tạo tiền bộ

chỉ và phải trực tiếp trình bày lấy đây với Ủy ban nhân dân, Công an, phường, thuộc Huyện, thị xã, thị trấn, Tỉnh, thành phố; Mặt khác cũng phải tuân theo các quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố về việc quản chế và nơi cư trú và các mặt quản lý khác.

1. Điền dấu gạch chéo : (/) (\) (+) (-)

[illegible]

- Tiền và lương, thực phẩm quân đội cấp : 40.000

Đòn tay trái phải
: Đòn tay trái phải
Đòn tay trái : Đòn tay trái
(Đòn tay trái)

Chữ ký của người
được cấp giấy
(Chữ ký lên)

(Chữ ký và ấn và đóng dấu)

1005-1006

1. 1947. 1948. 1949. 1950. 1951. 1952. 1953. 1954. 1955. 1956. 1957. 1958. 1959. 1960. 1961. 1962. 1963. 1964. 1965. 1966. 1967. 1968. 1969. 1970. 1971. 1972. 1973. 1974. 1975. 1976. 1977. 1978. 1979. 1980. 1981. 1982. 1983. 1984. 1985. 1986. 1987. 1988. 1989. 1990. 1991. 1992. 1993. 1994. 1995. 1996. 1997. 1998. 1999. 2000. 2001. 2002. 2003. 2004. 2005. 2006. 2007. 2008. 2009. 2010. 2011. 2012. 2013. 2014. 2015. 2016. 2017. 2018. 2019. 2020. 2021. 2022. 2023. 2024. 2025. 2026. 2027. 2028. 2029. 2030. 2031. 2032. 2033. 2034. 2035. 2036. 2037. 2038. 2039. 2040. 2041. 2042. 2043. 2044. 2045. 2046. 2047. 2048. 2049. 2050. 2051. 2052. 2053. 2054. 2055. 2056. 2057. 2058. 2059. 2060. 2061. 2062. 2063. 2064. 2065. 2066. 2067. 2068. 2069. 2070. 2071. 2072. 2073. 2074. 2075. 2076. 2077. 2078. 2079. 2080. 2081. 2082. 2083. 2084. 2085. 2086. 2087. 2088. 2089. 2090. 2091. 2092. 2093. 2094. 2095. 2096. 2097. 2098. 2099. 2100. 2101. 2102. 2103. 2104. 2105. 2106. 2107. 2108. 2109. 2110. 2111. 2112. 2113. 2114. 2115. 2116. 2117. 2118. 2119. 2120. 2121. 2122. 2123. 2124. 2125. 2126. 2127. 2128. 2129. 2130. 2131. 2132. 2133. 2134. 2135. 2136. 2137. 2138. 2139. 2140. 2141. 2142. 2143. 2144. 2145. 2146. 2147. 2148. 2149. 2150. 2151. 2152. 2153. 2154. 2155. 2156. 2157. 2158. 2159. 2160. 2161. 2162. 2163. 2164. 2165. 2166. 2167. 2168. 2169. 2170. 2171. 2172. 2173. 2174. 2175. 2176. 2177. 2178. 2179. 2180. 2181. 2182. 2183. 2184. 2185. 2186. 2187. 2188. 2189. 2190. 2191. 2192. 2193. 2194. 2195. 2196. 2197. 2198. 2199. 2200. 2201. 2202. 2203. 2204. 2205. 2206. 2207. 2208. 2209. 2210. 2211. 2212. 2213. 2214. 2215. 2216. 2217. 2218. 2219. 2220. 2221. 2222. 2223. 2224. 2225. 2226. 2227. 2228. 2229. 2230. 2231. 2232. 2233. 2234. 2235. 2236. 2237. 2238. 2239. 2240. 2241. 2242. 2243. 2244. 2245. 2246. 2247. 2248. 2249. 2250. 2251. 2252. 2253. 2254. 2255. 2256. 2257. 2258. 2259. 2260. 2261. 2262. 2263. 2264. 2265. 2266. 2267. 2268. 2269. 2270. 2271. 2272. 2273. 2274. 2275. 2276. 2277. 2278. 2279. 2280. 2281. 2282. 2283. 2284. 2285. 2286. 2287. 2288. 2289. 2290. 2291. 2292. 2293. 2294. 2295. 2296. 2297. 2298. 2299. 2300. 2301. 2302. 2303. 2304. 2305. 2306. 2307. 2308. 2309. 2310. 2311. 2312. 2313. 2314. 2315. 2316. 2317. 2318. 2319. 2320. 2321. 2322. 2323. 2324. 2325. 2326. 2327. 2328. 2329. 2330. 2331. 2332. 2333. 2334. 2335. 2336. 2337. 2338. 2339. 2340. 2341. 2342. 2343. 2344. 2345. 2346. 2347. 2348. 2349. 2350. 2351. 2352. 2353. 2354. 2355. 2356. 2357. 2358. 2359. 2360. 2361. 2362. 2363. 2364. 2365. 2366. 2367. 2368. 2369. 2370. 2371. 2372. 2373. 2374. 2375. 2376. 2377. 2378. 2379. 2380. 2381. 2382. 2383. 2384. 2385. 2386. 2387. 2388. 2389. 2390. 2391. 2392. 2393. 2394. 2395. 2396. 2397. 2398. 2399. 2400. 2401. 2402. 2403. 2404. 2405. 2406. 2407. 2408. 2409. 2410. 2411. 2412. 2413. 2414. 2415. 2416. 2417. 2418. 2419. 2420. 2421. 2422. 2423. 2424. 2425. 2426. 2427. 2428. 2429. 2430. 2431. 2432. 2433. 2434. 2435. 2436. 2437. 2438. 2439. 2440. 2441. 2442. 2443. 2444. 2445. 2446. 2447. 2448. 2449. 2450. 2451. 2452. 2453. 2454. 2455. 2456. 2457. 2458. 2459. 2460. 2461. 2462. 2463. 2464. 2465. 2466. 2467. 2468. 2469. 2470. 2471. 2472. 2473. 2474. 2475. 2476. 2477. 2478. 2479. 2480. 2481. 2482. 2483. 2484. 2485. 2486. 2487. 2488. 2489. 2490. 2491. 2492. 2493. 2494. 2495. 2496. 2497. 2498. 2499. 2500. 2501. 2502. 2503. 2504. 2505. 2506. 2507. 2508. 2509. 2510. 2511. 2512. 2513. 2514. 2515. 2516. 2517. 2518. 2519. 2520. 2521. 2522. 2523. 2524. 2525. 2526. 2527. 2528. 2529. 2530. 2531. 2532. 2533. 2534. 2535. 2536. 2537. 2538. 2539. 2540. 2541. 2542. 2543. 2544. 2545. 2546. 2547. 2548. 2549. 2550. 2551. 2552. 2553. 2554. 2555. 2556. 2557. 2558. 2559. 2560. 2561. 2562. 2563. 2564. 2565. 2566. 2567. 2568. 2569. 2570. 2571. 2572. 2573. 2574. 2575. 2576. 2577. 2578. 2579. 2580. 2581. 2582. 2583. 2584. 2585. 2586. 2587. 2588. 2589. 2590. 2591. 2592. 2593. 2594. 2595. 2596. 2597. 2598. 2599. 2600. 2601. 2602. 2603. 2604. 2605. 2606. 2607. 2608. 2609. 2610. 2611. 2612. 2613. 2614. 2615. 2616. 2617. 2618. 2619. 2620. 2621. 2622. 2623. 2624. 2625. 2626. 2627. 2628.

HAO Y HAN CHIN

quê Năm nay 13-1-1984



ĐẠI UY. Nguyễn Văn Cừ



SƠ YẾU LÝ LỊCH

Họ và tên ĐOÀN THANH bi danh _____
Ngày, tháng, năm sinh (tuổi) 03 - 11 - 1969
Tuổi khai với địch _____
Sinh quán Ấp Tân Ngự Qui Ninh
Trú quán (khai rõ đường phố) 480 Bạch Đằng Qui Ninh
Nghề nghiệp hiện nay Đạo diễn xe
Thành phần trước đây Học sinh
Hiện nay Đạo diễn xe
Thành phần bản thân Đạo diễn xe
- Trình độ văn hóa (học lớp nào, bằng cấp gì?) 10/12
- Trình độ chính trị (đã tham gia cơ sở nào, năm nào?) _____

Tôn giáo (theo đạo gì?) _____

- Sắc tộc (Kinh, Thượng, Miên, Chăm): Kinh

TÌNH HÌNH GIA ĐÌNH:

Cha mẹ đẻ (họ và tên, tuổi, nghề nghiệp, thành phần gì? thái độ chính trị như thế nào?)

Cha: Đoàn Quốc Truân - Tuổi 55 - Đi lính đi kháng chiến quân dưới chế độ cũ
Nghề nghiệp: lâm nông - Thành phần: Nông dân
Mẹ: Đoàn Thị Hoa - Tuổi 55
Nghề nghiệp: Buôn bán nhỏ - Thành phần: nguyên
Cha và Mẹ không làm gia đình phải nộp dưới chế độ cũ

Anh em ruột (họ và tên, tuổi, nghề nghiệp, thành phần gì, thái độ chính trị như thế nào?)

Anh: Đoàn Hữu Truân - Tuổi 32 - Cộng Nhân
Anh: Đoàn Hữu Truân - Tuổi 30 - Cộng Nhân viên
Anh: Đoàn Hữu Truân - Tuổi 19 - Cộng Nhân
Em: Đoàn Hữu Truân - Tuổi 17 - lâm nông
Em: Đoàn Hữu Truân - Tuổi 14 - Học sinh

Chồng hay vợ (họ tên, tuổi, nghề nghiệp hiện nay, ở đâu, thái độ chính trị như thế nào?)

Không

Con mấy đứa (họ và tên tuổi, nghề nghiệp)

Không

Cha mẹ vợ hay cha mẹ chồng (coi như phần hướng dẫn cha mẹ)

Không

III - TÌNH HÌNH KINH TẾ

Nhà tôi tiền bạc sinh hoạt như thế nào?

Từ tiền công phụ lương gia đình

IV - TÌNH HÌNH BẢN HỀ

Quan hệ thân mật nhất, thái độ chính trị, xấu tốt, hiện nay đang đi đâu?

Đã lớn và không còn đi học nữa

V - LỊCH SỬ BẢN TIỀN QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG

Nói rõ từ khi đi học cho đến ngày nay, nói rõ từng thời gian, đã làm gì cho cách mạng, đã làm gì cho địch, công khai hay bí mật?

Từ 1969 đến 1975: Sinh ra và ở với cha mẹ tại

Ấp Tân Nhựt, Qui Nhơn

Từ 1975 đến 1979: Di cư tại Nguyễn quán xã Cát Chanh

Huyện Phù Cát, Bình Định

Từ 1979 đến nay: Sống và phụ xe với anh

phần thôn Lở tại 480 Bàu Chung

Qui Nhơn

LỜI CAM ĐOAN

Câu xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự

thật nếu có gì sai trái tôi xin chịu hoàn toàn trách

nhiệm theo pháp luật

Người khai

Nguyễn Văn Tuấn

Ngày 21 tháng 4 năm 1990

NGƯỜI KHAI

Chữ ký

Đã ký

02/05/90

Nguyễn Văn Tuấn

Chữ ký

Đã ký

Số hiệu: I4-I



SẢN TẠI NHÀ IN LIÊN-THAI QUÊ NHƠN

| | |
|-------------------------------|--|
| Tên họ đầu nhũ : | PHẠM-ĐOÀN-VŨ |
| Phái : | Nam |
| Sinh ngày, tháng, năm : | Hai mươi bốn, tháng tư, năm một ngàn chín trăm sáu mươi sáu (24-4-1966). |
| Tại : | Thái-xuân, Nhơn-hạnh, An-nhon, Bình-định. |
| Tên họ Cha : | PHẠM-VIỆT-ANH |
| Tuổi : | 42 tuổi |
| Nghề nghiệp : | Nông |
| Cư trú tại : | Thái-xuân, Nhơn-hạnh, An-nhon, Bình-định |
| Tên họ Mẹ : | ĐOÀN-THỊ-BÌNH-MINH |
| Tuổi : | 35 tuổi |
| Nghề nghiệp : | Nội-trợ |
| Cư trú tại : | Thái-xuân, Nhơn-hạnh, An-nhon, Bình-định |
| Vợ (chánh hay thứ) : | Chánh |
| Tên họ người khai : | PHẠM-VIỆT-ANH |
| Tuổi : | 42 tuổi |
| Nghề nghiệp : | Nông |
| Cư trú tại : | Thái-xuân, Nhơn-hạnh, An-nhon, Bình-định |
| Ngày khai : | Ba mươi, tháng tư, năm một ngàn chín trăm sáu mươi sáu (30-4-1966) |
| Tên họ người chứng thứ nhất : | NGUYỄN-VĂN-BA |
| Tuổi : | 27 tuổi |
| Nghề nghiệp : | Nông |
| Cư trú tại : | Thái-xuân, Nhơn-hạnh, An-nhon, Bình-định |
| Tên họ người chứng thứ nhì : | NGUYỄN-VĂN-CU |
| Tuổi : | 28 tuổi |
| Nghề nghiệp : | Nông |
| Cư trú tại : | Thái-xuân, Nhơn-hạnh, An-nhon, Bình-định |

Làm tại Nhơn-hạnh, ngày 30 tháng 4 năm 1966

Người khai

Hộ lại

Nhân chứng

(ký tên)

Ký tên Phạm-ngọc-Anh (và dấu) (ký tên)

Phạm-việt-Anh

PHỤNG TRÍCH LỤC

Nguyễn-văn-Ba
Nguyễn-văn-Cu

CHỨNG THỰC

Nhơn-hạnh ngày 06 tháng 8 năm 1969

Chữ ký của ông Lê Xuân Đào
Xí xí trưởng Nhơn-hạnh
 QUẬN THỦY QUẬN ANNHON



Đoàn TRẦN VĂN THANH

Con ở nước ngoài -

1. Phạm-mỹ-hoàng - Thu con gái
Ngô-dĩnh-Phùng - con rể
Hiện ở Texas Mỹ-quốc -
2. Phạm-mỹ-hoàng - Thủy con gái
Hè-o-vân - Hùng con rể
Hiện ở Maryland Mỹ-quốc -
3. Phạm-đoàn-Vỹ - con trai
Lâm-thị-thu - Thủy con dâu
Hiện ở Virginia Mỹ-quốc

Mmm

Phạm-việt-Anh

SƠ YẾU-LÝ LỊCH

Họ và tên PHẠM VIỆT ANH bí danh Phụng
Ngày, tháng năm sinh (tuổi) 19/11/1922
Tuổi khai với địch 19/11/1922
Sinh quán Nhị Khê, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Hà Nam
Trụ quán (khai rõ đường phố) 480 Phố Nguyễn Huệ, Hà Nội
Nghề nghiệp hiện nay Chợ thiết
Thành phần trước đây Độc lập
Hiện nay Già yếu mất sức lao động
Thành phần bản thân Độc lập
- Trình độ văn hóa (học lớp nào, bằng cấp gì?) Đã tốt nghiệp Trung học Tiểu học
- Trình độ chính trị (đã tham gia cơ sở nào, năm nào?) Đã tham gia Đảng Cộng Sản Việt Nam từ năm 1948 đến năm 1954 làm bí thư phân khu Việt Bắc, chỉ huy đơn vị 1000 người, làm chủ tịch phòng trào quần chúng cấp tỉnh Bình Định và Sơn Định
- Tôn giáo (theo đạo gì?) Phật Giáo
- Sắc tộc (Kinh, Thượng, Miên, Chăm): Kinh

TÌNH HÌNH GIA ĐÌNH:

Cha mẹ đẻ (họ và tên, tuổi, nghề nghiệp, thành phần gì? thái độ chính trị như thế nào?)
Cha: Phạm Quý (chết) khi còn tại tù được phóng thích về quê
Mẹ: Nguyễn Thị Giỏi (chết) sinh năm 1910, không tham gia Đảng phái nào

Anh em ruột (họ và tên, tuổi, nghề nghiệp, thành phần gì, thái độ chính trị như thế nào?)

Chồng hay vợ (họ tên, tuổi, nghề nghiệp hiện nay, ở đâu, thái độ chính trị như thế nào?)
Vợ: Đoàn Thị Huệ Minh sinh 1927 ở 480 Phố Nguyễn Huệ, Hà Nội
Không tham gia Đảng phái nào, hiện đang bị bệnh tật, không đi làm việc

Con nấy đứa (họ và tên tuổi, nghề nghiệp).

Phạm Đức Vũ sinh 24-11-1965 ở 480 Phố Nguyễn Huệ, Hà Nội
Phạm Thị Hồng Quỳ sinh 20-5-1968 ở 480 Phố Nguyễn Huệ, Hà Nội
Phạm Đức Dũng sinh 8-2-1970 ở 480 Phố Nguyễn Huệ, Hà Nội
Phạm Đức Bình sinh 5-11-1972 ở 480 Phố Nguyễn Huệ, Hà Nội
Phạm Đức Lợi sinh 1973 ở 480 Phố Nguyễn Huệ, Hà Nội

Cha mẹ vợ hay cha mẹ chồng (coi như phần hưởng thừa kế cha mẹ).

Mẹ vợ: Đoàn Xuân (chết)

Mẹ chồng: Trần Thị Ba (chết)

III - TÌNH HÌNH KINH TẾ

Nhà cửa tiền bạc sinh hoạt như thế nào?

Không gặp vấn đề gì về kinh tế.

IV - TÌNH HÌNH BẠN BÈ

Quen ai thân mật nhất, thái độ chính trị xấu tốt, hiện nay làm gì ở đâu?

Ông Trần Văn Dân, hiện làm chủ cửa hàng ở Mỹ Tho.

Ông Nguyễn Ngọc Huy, hiện làm chủ cửa hàng ở Mỹ Tho.

Ông Nguyễn Văn, hiện làm chủ cửa hàng ở Mỹ Tho.

(Ông Trần Văn Dân, hiện làm chủ cửa hàng ở Mỹ Tho).

V - LỊCH SỬ BẢN THÂN QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG

Nói rõ từ khi đi học cho đến ngày nay, nói rõ từng thời gian, đã làm gì cho cách mạng, đã làm gì cho địch, công khai hay bí mật?

Năm 1932 - 1935 Học trường "Sông" ở Mỹ Tho.

Năm 1935 - 1938 Học trường "Gagelin" ở Mỹ Tho.

Năm 1938 - 1945 Học trường "Pellerin" ở Mỹ Tho.

Năm 1945 - 1963 Làm nông ở Mỹ Tho.

Năm 1963 - 1970 Làm công nhân ở Mỹ Tho, đồng thời tham gia hoạt động Đảng phái Dân Việt.

Năm 1963 - 1968 Tham gia Dân Việt.

Năm 1968 - 1974 Làm bí thư Dân Việt ở Mỹ Tho.

Năm 1974 đến nay, làm công nhân ở Mỹ Tho, đồng thời tham gia hoạt động Đảng phái Dân Việt.

Chức vụ hiện tại

Năm 02 - 05 - 1975 Đảng bộ tỉnh cử làm Bí thư ở Mỹ Tho.

Năm 05 - 06 - 1975 Đảng bộ tỉnh cử làm Bí thư ở Mỹ Tho.

Năm 30 - 06 - 1988 Chức cấp giấy là chủ tịch Ủy ban An ninh.

Năm 08 - 1988 Chức cấp giấy là chủ tịch Ủy ban An ninh.

Năm 1988 Chức cấp giấy là chủ tịch Ủy ban An ninh.

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật.

Chữ ký của người khai

Chữ ký của người khai

Chữ ký của người khai

Chữ ký của người khai

Chữ ký của người khai

Chữ ký của người khai

Chữ ký của người khai

Chữ ký của người khai

Chữ ký của người khai

Chữ ký của người khai

Chữ ký của người khai

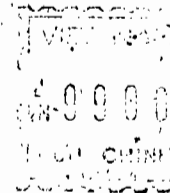
Chữ ký của người khai

Chữ ký của người khai

Chữ ký của người khai

Chữ ký của người khai

PLAAT VIET ANH
480 Bach-Trung
CITY QUINHON



FEB 19 1991

50/28600

MRS. KHUOC MINH THAO
PO. Box 5435 ARLINGTON
VA. 22205 - 0835

SL U.S.A.

